

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Số *2390*/TTr-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Bình, ngày 26 tháng 10 năm 2021

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết Quy định số lượng, mức phụ cấp
đối với Công an xã bán chuyên trách tiếp tục được sử dụng tham gia
bảo đảm an ninh, trật tự ở thôn, bản trên địa bàn tỉnh Quảng Bình**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định số lượng, mức phụ cấp đối với Công an xã bán chuyên trách tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở thôn, bản trên địa bàn tỉnh Quảng Bình như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở pháp lý

Luật Công an nhân dân ngày 20/11/2018;

Pháp lệnh Công an xã ngày 21/11/2008;

Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07/9/2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã;

Nghị định số 42/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ quy định việc xây dựng Công an xã, thị trấn chính quy;

Thông tư số 12/2010/TT-BCA ngày 08/4/2010 của Bộ Công an quy định cụ thể thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã và Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07/9/2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã;

Đề án Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã trên địa bàn tỉnh Quảng Bình (ban hành theo Quyết định số 2119/QĐ-UBND ngày 26/6/2019 của UBND tỉnh Quảng Bình);

Kế hoạch số 905/KH-UBND ngày 03/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình về triển khai thực hiện Nghị định số 42/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ về xây dựng Công an xã, thị trấn chính quy trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 15/3/2018 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kết luận của Thường trực Tỉnh ủy và Đề án “Bố trí Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã trên địa bàn tỉnh Quảng Bình” của

UBND tỉnh. Đến nay, trên địa bàn tỉnh đã bố trí Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã tại 100% các xã trong tỉnh (128 xã, 02 thị trấn).

Hiện nay, lực lượng Công an xã trên địa bàn toàn tỉnh có 1.666 đồng chí, trong đó: lực lượng Công an chính quy có 659 đồng chí (130 đồng chí Trưởng Công an xã, 128 đồng chí Phó Trưởng Công an xã, 401 đồng chí Công an viên) và 1.007 đồng chí Công an xã bán chuyên trách tại các thôn, bản.

Trong thời gian qua, lực lượng Công an xã bán chuyên trách ở các thôn, bản đã phát huy tốt vai trò hỗ trợ Công an xã chính quy trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự (ANTT). Nêu cao tinh thần trách nhiệm, không quản ngại khó khăn trong bất cứ điều kiện, hoàn cảnh nào, nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ do cấp ủy, chính quyền và lực lượng Công an xã chính quy giao.

Thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ, HĐND tỉnh Quảng Bình đã ban hành Nghị quyết số 61/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Bình (không có chức danh Công an viên bán chuyên trách ở các thôn, bản). Theo đó, những người tham gia công việc ở thôn ngoài 03 chức danh (Bí thư chi bộ, Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng Tổ dân phố; Trưởng Ban công tác mặt trận) không hưởng phụ cấp hàng tháng mà được hưởng bồi dưỡng khi trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố từ nguồn quỹ khoán hàng tháng, đoàn phí, hội phí của các đoàn thể và các nguồn quỹ khác (nếu có). Mức bồi dưỡng được tính vào công việc của thôn, tổ dân phố; mỗi giờ làm việc trực tiếp được bồi dưỡng bằng 0,007 mức lương cơ sở. Tuy nhiên, mức thu hội phí, đoàn phí hiện nay rất thấp, số lượng đoàn viên, hội viên ít nên không đủ kinh phí để chi trả phụ cấp, bồi dưỡng. Hơn nữa, công tác bảo đảm ANTT ở cơ sở là công tác có tính đặc thù, không thể tính theo thời gian chấm công. Vì vậy, nếu không hỗ trợ kinh phí thì không có nguồn để chi trả phụ cấp, bồi dưỡng cho lực lượng Công an xã bán chuyên trách tham gia bảo vệ ANTT ở thôn, bản.

Sau khi bố trí Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã trên địa bàn tỉnh (từ ngày 23/9/2019), lực lượng Công an chính quy đã bám sát địa bàn, nắm chắc diễn biến tình hình, chủ động tham mưu, phối hợp giải quyết các vụ việc có liên quan đến ANTT tại cơ sở. Công tác đấu tranh với các loại tội phạm ở nông thôn ngày càng có hiệu quả, tỷ lệ tội phạm giảm đi rõ rệt, tình hình ANTT đã có nhiều chuyển biến tích cực, các vụ việc phức tạp về ANTT được giải quyết kịp thời, huy động được cả hệ thống chính trị cơ sở cùng vào cuộc để tham gia xây dựng, củng cố thể trận an ninh nhân dân và phong trào toàn dân bảo vệ ANTT vững chắc. Tuy nhiên, thực tế trên địa bàn tỉnh hiện nay, mặc dù mỗi xã đã bố trí 05 đồng chí Công an chính quy nhưng chưa thể quán xuyên hết tình hình, trong khi địa bàn nhiều xã rất rộng, dân cư đông với nhiều thôn, xóm, làng, bản. Bên cạnh đó, tình hình ANTT trên địa bàn tỉnh vẫn còn tiềm ẩn nhiều vấn đề phức tạp, công tác bảo đảm an ninh, an toàn phục vụ triển khai, thi công các dự án động lực, trọng điểm của tỉnh cũng như công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, tranh chấp khiếu kiện trong nhân dân... còn gặp nhiều khó khăn, thách thức, do đó rất cần lực lượng Công an xã bán chuyên trách phối hợp với lực lượng

Công an chính quy để thực hiện nhiệm vụ bảo đảm ANTT ở cơ sở. Lực lượng Công an xã bán chuyên trách ở thôn, bản là những người sinh sống trên địa bàn, hằng ngày trực tiếp tham gia lao động sản xuất, sinh hoạt, am hiểu phong tục, tập quán của địa phương cũng như đặc điểm, tính cách của từng người dân ở trong thôn, xóm, làng, bản. Khi có vụ việc liên quan đến ANTT, thiên tai lũ lụt, dịch bệnh xảy ra, Công an xã bán chuyên trách là người đầu tiên nắm bắt thông tin, tiếp cận vụ việc ngay để kịp thời báo cáo cho lực lượng Công an chính quy và cơ quan chức năng phối hợp giải quyết mang lại hiệu quả cao nhất.

Mặt khác, căn cứ Điều 12, Nghị định số 42/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ quy định: “Đối với các xã, thị trấn đã tổ chức Công an chính quy, những trường hợp Công an xã bán chuyên trách được UBND các cấp đồng ý tiếp tục sử dụng tham gia bảo đảm ANTT ở cơ sở thì hưởng chế độ, chính sách theo quy định của Pháp lệnh công an xã đến khi có văn bản quy định khác. UBND cấp tỉnh trình HĐND cùng cấp quyết định về số lượng, mức phụ cấp đối với công an xã bán chuyên trách khi tiếp tục sử dụng tham gia bảo đảm ANTT ở cơ sở”. Sở Nội vụ và Công an tỉnh đã lấy ý kiến, tổng hợp đăng ký nhu cầu sử dụng lực lượng Công an xã bán chuyên trách tham gia bảo đảm ANTT của các địa phương (có văn bản đồng ý tiếp tục sử dụng và xác nhận của UBND cấp huyện, cấp xã). Vì vậy, việc ban hành Nghị quyết về việc quy định số lượng, mức phụ cấp đối với Công an xã bán chuyên trách tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm ANTT ở thôn, bản trên địa bàn tỉnh Quảng Bình là cần thiết và có vai trò quan trọng trong công tác bảo đảm ANTT ở cơ sở; nhằm làm tốt công tác chính trị, tư tưởng và thực hiện chế độ chính sách đối với lực lượng Công an xã bán chuyên trách tham gia bảo đảm ANTT ở cơ sở cho đến khi có văn bản quy phạm pháp luật khác (khi Quốc hội thông qua Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở).

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Thể chế hóa quan điểm, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về xây dựng, củng cố, tăng cường lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở; đảm bảo lực lượng Công an xã bán chuyên trách được bố trí tại thôn, bản tham gia bảo đảm ANTT ở cơ sở hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Tuân thủ Hiến pháp, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với các văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Chính phủ và HĐND tỉnh trên cơ sở kế thừa các văn bản pháp luật còn phù hợp, khắc phục những hạn chế, bất cập, kịp thời tạo cơ sở pháp lý để tiếp tục sử dụng và quy định mức phụ cấp cho lực lượng Công an xã bán chuyên trách tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm ANTT ở thôn, bản trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Việc bố trí, quy định mức phụ cấp cho lực lượng Công an xã bán chuyên trách tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm ANTT ở thôn, bản trên địa bàn tỉnh Quảng Bình là thực hiện quy định của Pháp lệnh Công an xã, Nghị định 42/2021/NĐ-CP, các quy định có liên quan và nhu cầu của các địa phương. Bảo

đảm về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, phù hợp với thực tế, khả thi, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thi hành.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ban, ngành có liên quan thực hiện các quy trình, thủ tục trong xây dựng Nghị quyết; tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan (bằng hình thức gửi văn bản trực tiếp và đăng trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh) và các thành viên UBND tỉnh.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục: Dự thảo Nghị quyết gồm có 3 điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng;

Điều 2. Số lượng, mức phụ cấp, nguồn kinh phí thực hiện, thời điểm hưởng;

Điều 3. Tổ chức thực hiện.

2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

a) Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định số lượng, mức phụ cấp đối với Công an xã bán chuyên trách khi được sử dụng tham gia bảo đảm ANTT, trật tự ở thôn, bản trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

- Đối tượng áp dụng: Lực lượng Công an xã bán chuyên trách tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm ANTT ở thôn, bản trên địa bàn tỉnh; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc bố trí, sử dụng Công an xã bán chuyên trách.

b) Số lượng, mức phụ cấp

- Số lượng: mỗi thôn, bản được tiếp tục bố trí 01 (một) Công an xã bán chuyên trách tham gia bảo vệ an ninh trật tự.

- Mức phụ cấp:

+ Đối với thôn, bản có trên 350 hộ gia đình: Công an xã bán chuyên trách tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm an ninh trật tự ở thôn, bản được hưởng mức phụ cấp hàng tháng bằng 0,8 mức lương cơ sở.

+ Đối với thôn, bản có từ 150 hộ gia đình đến 350 hộ gia đình: Công an xã bán chuyên trách tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm an ninh trật tự ở thôn, bản được hưởng mức phụ cấp hàng tháng bằng 0,7 mức lương cơ sở.

+ Các thôn, bản có dưới 150 hộ gia đình: Công an xã bán chuyên trách tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm an ninh trật tự ở thôn, bản được hưởng mức phụ cấp hàng tháng bằng 0,6 mức lương cơ sở.

3. Dự kiến nguồn kinh phí thực hiện nghị quyết, thời điểm hưởng

a) Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp.

b) Dự kiến kinh phí chi trả phụ cấp đối với lực lượng Công an xã bán chuyên trách tại các thôn, bản hàng tháng, cụ thể:

- Tổng số thôn, bản trên địa bàn tỉnh đề xuất tiếp tục bố trí Công an xã bán chuyên trách tham gia bảo đảm an ninh trật tự là **941** thôn, bản.

+ Đối với thôn, bản có trên 350 hộ gia đình: có **90** thôn, bản

Mỗi Công an xã bán chuyên trách tiếp tục được sử dụng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở thôn, bản được hưởng phụ cấp hàng tháng bằng 0,8 mức lương cơ sở, tổng số kinh phí chi trả cho mỗi tháng:

$$90 \text{ người} \times 0,8 \times 1.490.000đ = 107.280.000đ \text{ (I)}$$

+ Đối với thôn, bản có từ 150 hộ gia đình đến 350 hộ gia đình: có **317** thôn, bản

Mỗi Công an xã bán chuyên trách tiếp tục được sử dụng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở thôn, bản được hưởng phụ cấp hàng tháng bằng 0,7 mức lương cơ sở, tổng số kinh phí chi trả cho mỗi tháng:

$$317 \text{ người} \times 0,7 \times 1.490.000đ = 330.631.000đ \text{ (II)}$$

+ Các thôn, bản có dưới 150 hộ gia đình: có **534** thôn, bản

Mỗi Công an xã bán chuyên trách tiếp tục được sử dụng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở thôn, bản được hưởng phụ cấp hàng tháng bằng 0,6 mức lương cơ sở, tổng số kinh phí chi trả cho mỗi tháng:

$$534 \text{ người} \times 0,6 \times 1.490.000đ = 477.396.000đ \text{ (III)}$$

- Tổng kinh phí chi trả phụ cấp đối với lực lượng Công an xã bán chuyên trách tiếp tục được sử dụng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở thôn, bản trên địa bàn tỉnh trong một tháng (I + II + III):

$$107.280.000đ + 330.631.000đ + 477.396.000đ = 915.307.000đ.$$

- Tổng kinh phí chi trả phụ cấp đối với lực lượng Công an xã bán chuyên trách tiếp tục được sử dụng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở thôn, bản trên địa bàn tỉnh trong một năm:

$$12 \text{ tháng} \times 915.307.000đ = 10.983.684.000đ.$$

(Mười tỉ, chín trăm tám mươi ba triệu, sáu trăm tám mươi bốn nghìn đồng)

c) Thời điểm hưởng: Từ 01/01/2022.

UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

(Gửi kèm theo dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn Phòng ĐTBQH&HĐND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, NCVX. ✓

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Đoàn Ngọc Lâm

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2021/NQ-HĐND

Quảng Bình, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định số lượng, mức phụ cấp đối với Công an xã bán chuyên trách tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở thôn, bản trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ III**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Công an nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Pháp lệnh Công an xã ngày 21 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã;

Căn cứ Nghị định số 42/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định việc xây dựng Công an xã, thị trấn chính quy;

Căn cứ Thông tư số 12/2010/TT-BCA ngày 08 tháng 4 năm 2010 của Bộ Công an quy định cụ thể thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã và Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã;

Xét Tờ trình số.../TTr-UBND ngày ...tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh đề nghị thông qua Nghị quyết quy định số lượng, mức phụ cấp đối với Công an xã bán chuyên trách tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở thôn, bản trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định số lượng, mức phụ cấp đối với Công an xã bán chuyên trách tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở thôn, bản trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

2. Đối tượng áp dụng: Lực lượng Công an xã bán chuyên trách tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở thôn, bản trên địa bàn tỉnh; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc bố trí, sử dụng Công an xã bán chuyên trách.

Điều 2. Số lượng, mức phụ cấp, nguồn kinh phí thực hiện, thời điểm hưởng

1. Số lượng: Mỗi thôn, bản được tiếp tục bố trí 01 (một) Công an xã bán chuyên trách tham gia bảo đảm an ninh, trật tự.

2. Mức phụ cấp:

a) Đối với thôn, bản có trên 350 hộ gia đình: Công an xã bán chuyên trách tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở thôn, bản được hưởng mức phụ cấp hàng tháng bằng 0,8 mức lương cơ sở.

b) Đối với thôn, bản có từ 150 hộ gia đình đến 350 hộ gia đình: Công an xã bán chuyên trách tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở thôn, bản được hưởng mức phụ cấp hàng tháng bằng 0,7 mức lương cơ sở.

c) Các thôn, bản dưới 150 hộ gia đình: Công an xã bán chuyên trách tiếp tục được sử dụng tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở thôn, bản được hưởng mức phụ cấp hàng tháng bằng 0,6 mức lương cơ sở.

3. Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp.

4. Thời điểm hưởng: Kể từ ngày 01/01/2022.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này; giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các đại biểu Hội đồng nhân dân trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình Khóa XVIII, Kỳ họp thứ III thông qua ngày..... tháng..... năm 2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngàytháng....năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- VP Quốc hội, VP Chủ tịch nước, VP Chính phủ;
- Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Công an;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các Ban và các đại biểu HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TP, TX;
- Báo Quảng Bình, Đài PT-TH Quảng Bình;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, VPHĐND tỉnh.

CHỦ TỊCH

Trần Hải Châu